

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2020/HSPT
Ngày: 28/4/2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Trường

Các Thẩm phán: Ông Phạm Hùng Long và ông Lại Văn Phong

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Phan Văn T - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2020/TLPT-HS ngày 19 tháng 02 năm 2020 đối với Nguyễn Văn Đ, Ngô Quang V do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 01/2020/HS-ST ngày 16 tháng 01 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Họ và tên Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1954; nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú: Thôn C, xã A (nay là thị trấn B), huyện B, tỉnh Hà Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 7/10; nghề nghiệp: Làm ruộng; Đảng, đoàn: Không; con ông Nguyễn Văn C (đã chết) và bà Nguyễn Thị N (đã chết); vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/9/2019 đến ngày 30/9/2019; hiện đang bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên Ngô Quang V, sinh năm 1982; nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; Đảng, đoàn: Không; con ông Ngô Văn V (đã chết) và bà Nguyễn Thị C; có vợ là Nguyễn Thị P và 01 con sinh năm 2008. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/9/2019 đến ngày 30/9/2019; hiện đang bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo cáo trạng, bản án sơ thẩm và các tài liệu trong hồ sơ nội dung vụ án như sau:

Tối ngày 21 tháng 9 năm 2019, tại nhà Nguyễn Văn Đ ở Thôn C, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam có các bị cáo Hoàng Văn T, Lê Văn H, Nguyễn Văn K cùng ăn cơm tối tại nhà Nguyễn Văn Đ đến khoảng 20 giờ 30 phút tối cùng ngày các bị cáo ăn cơm xong thì Đ dọn dẹp và rửa bát, còn lại T ở trong nhà rửa H và K đánh xóc đĩa, H đồng ý còn K ra ngoài đánh bi-a.

Hoàng Văn T lấy vỏ bao thuốc lá Thăng Long trên bàn uống nước cắt thành 04 quân vị hình tròn và lấy 01 chiếc bát sứ, 01 chiếc đĩa sứ ở nhà Đ rồi cầm cái xóc đĩa đánh bạc với H trên chiếc chiếu trải sẵn ở sân nhà. Một lúc sau có Hoàng Anh T, Nguyễn Văn P, Nguyễn Hữu T, Nguyễn Hữu T đến nhà Đ chơi, thấy vậy T nói “*Để em mang bát đĩa ra, ai cầm chiếu ra trải đi*” rồi T cầm bát, đĩa, 04 quân vị, H cầm chiếu mang trải ra sân nhà Đ để đánh bạc. T nói “*Ai chơi thì ngồi xuống*” và cầm cái để cho Hoàng Anh T1, H, P, Nguyễn Hữu T2, T, T1, K đánh bạc. Lúc này, Đ ra sân đứng xem các bị cáo đánh bạc, T cầm cái được khoảng 10 phút thì đi về nhà, Hoàng Anh T thay T cầm cái thì Đ tham gia đánh bạc; tiếp đó lần lượt các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn N, Lê Văn B, Hoàng Văn T, Ngô Quang V đến và tham gia đánh bạc. Sau đó T quay lại tham gia đánh bạc đến khoảng 22 giờ 30 phút thì Hoàng Anh T chuyển cái cho Ngô Quang V cầm cái, khi đó có Nguyễn Văn A đến tham gia đánh bạc; mức sát phạt thấp nhất đối với mỗi người đánh bạc là 50.000 đồng, các bị cáo đánh bạc đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày bị lực lượng công an bắt quả tang Đ, T, V, T1, H, N, B, Nguyễn Văn T2, A; các bị cáo Hoàng Văn T, Hoàng Anh T1 và K bỏ chạy thoát. Trong các ngày 23/9/2019, 26/9/2019 và 01/10/2019 lần lượt các bị cáo Phong, Hoàng Anh T1, Hoàng Văn T2, Nguyễn Hữu T đã đến Công an huyện B đầu thú. Ngày 28/9/2019 Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã triệu tập làm việc, ghi lời khai đối với các bị cáo H, K, T; các bị cáo đều khai nhận hành vi tham gia đánh bạc tại chỗ ở của Nguyễn Văn Đ vào tối ngày 21/9/2019.

Vật chứng đã thu giữ và tài sản, đồ vật đã tạm giữ gồm:

- Thu tại nơi các bị cáo ngồi đánh bạc: 6.500.000 đồng; 01 chiếc đĩa sứ có hoa văn màu đỏ, đen; 01 chiếc bát sứ màu trắng; 04 quân vị hình tròn, đều có 1 mặt màu vàng, 1 mặt màu trắng, đường kính 2,2cm được làm từ vỏ bao thuốc lá Thăng Long; 01 chiếc chiếu nhựa KT(2 x 1,55)m, có hoa văn xanh, đỏ, vàng. Thu trên người các bị cáo gồm: Nguyễn Văn Đ 6.600.000 đồng và 01 điện thoại NOKIA 216; Hoàng Anh T1 6.200.000 đồng, 01 điện thoại NOKIA 216 và 01 điện thoại IPHONE 7Plus; Nguyễn Văn N 1.300.000 đồng và 01 điện thoại

VIETTEL; Ngô Quang V 110.000 đồng; Nguyễn Văn T 1.000.000 đồng và 01 điện thoại SAMSUNG Galaxy J7; Nguyễn Văn A 400.000 đồng và 01 điện thoại SAMSUNG Galaxy J3; Lê Văn B 40.000 đồng và 01 điện thoại SAMSUNG Galaxy J2; Hoàng Văn T 01 điện thoại HAWEI.

Khi tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo Đ, Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã tạm giữ 01 chiếc điện thoại NOKIA 216, 01 xe mô tô SH đeo BKS 29B1-612.89, 01 xe mô tô WAVE S đeo BKS 30H3-4611, 01 xe mô tô DREAM đeo BKS 90F2-6950, 01 xe mô tô WAVE RS đeo BKS 29X7-1440, 01 xe mô tô DREAM đeo BKS 29R9-5801, 01 xe mô tô WAVE α đeo BKS 90B2-367.25, 01 xe mô tô DREAM đeo BKS 90F3-4840; 02 chiếc xe máy điện gồm: 01 chiếc đeo BKS MĐ1- 247.11 và 01 chiếc không đeo BKS.

Quá trình điều tra làm rõ: Các bị cáo sử dụng 16.550.000 đồng vào việc đánh bạc trong đó: Nguyễn Văn Đ sử dụng 200.000 đồng; Hoàng Văn T sử dụng khoảng 1.300.000 đồng; Lê Văn H sử dụng 1.000.000 đồng, quá trình đánh bạc đã thua 500.000 đồng, khi ra về đã mang theo 500.000 đồng và chi tiêu cá nhân hết; Nguyễn Văn K sử dụng 200.000 đồng; Hoàng Anh T1 sử dụng 500.000 đồng, quá trình đánh bạc T 400.000 đồng, khi bỏ chạy đã mang theo 900.000 đồng và chi tiêu cá nhân hết; Hoàng Anh T1 sử dụng khoảng 5.000.000 đồng; Nguyễn Văn P sử dụng 100.000 đồng; Nguyễn Văn T sử dụng 500.000 đồng; Nguyễn Hữu T sử dụng 200.000 đồng; Nguyễn Văn H sử dụng 150.000 đồng; Lê Văn B sử dụng 90.000 đồng; Hoàng Văn T2 sử dụng 750.000 đồng; Nguyễn Văn T sử dụng 1.200.000 đồng; Ngô Quang V sử dụng 4.410.000 đồng; Nguyễn Văn A sử dụng khoảng 400.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 03/CT - VKS - TA ngày 23/12/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị can Nguyễn Văn Đ về các tội “*Đánh bạc*” và “*Tổ chức đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 và điểm b khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự; truy tố các bị can Hoàng Văn T, Hoàng Anh T, Ngô Quang V, Lê Văn H, Nguyễn Văn P, Nguyễn Văn T, Nguyễn Hữu T2, Nguyễn Văn K, Hoàng Anh T1, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn N, Lê Văn B, Hoàng Văn T, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn A về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

* Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2020/HS-ST ngày 16 tháng 01 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã xử:

Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm b khoản 1 và khoản 3 Điều 322; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38, Điều 55; Điều 35; Điều 47 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 35; Điều 47 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo: Hoàng Văn T,

Hoàng Anh T, Ngô Quang V, Lê Văn H, Nguyễn Văn P, Nguyễn Văn T, Nguyễn Hữu T, Nguyễn Văn K, Hoàng Anh T1, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn N, Lê Văn B, Hoàng Văn T, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn A; Áp dụng khoản 3 Điều 321; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; khoản 5 Điều 65; Điều 56 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hoàng Anh T1; Áp dụng khoản 3 Điều 321; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hoàng Văn T.

Áp dụng khoản 3 Điều 321; điểm i khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Ngô Quang V.

Áp dụng khoản 3 Điều 321; điểm i khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo: Lê Văn H, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn K, Hoàng Anh T1, Nguyễn Văn N; Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hoàng Văn T; Áp dụng khoản 3 Điều 321; điểm i khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo: Nguyễn Văn P, Nguyễn Văn T, Nguyễn Hữu T, Nguyễn Văn H, Lê Văn B, Nguyễn Văn A.

Áp dụng các điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm các tội “*Đánh bạc*” và “*Tổ chức đánh bạc*”.

- Tuyên bố các bị cáo: Hoàng Văn T, Hoàng Anh T, Ngô Quang V, Lê Văn H, Nguyễn Văn P, Nguyễn Văn T, Nguyễn Hữu T, Nguyễn Văn K, Hoàng Anh T1, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn N, Lê Văn B, Hoàng Văn T2, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn A phạm tội “*Đánh bạc*”.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 06 (sáu) tháng tù về tội “*Đánh bạc*”; 01 (một) năm tù về tội “*Tổ chức đánh bạc*”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Đ phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù; được đối trừ 09 (chín) ngày tạm giữ; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Xử phạt bị cáo Ngô Quang V 09 (chín) tháng tù về tội “*Đánh bạc*”; được đối trừ 09 (chín) ngày tạm giữ; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định hình phạt đối với 14 bị cáo khác, áp dụng hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án.

Kháng cáo: Trong thời hạn luật định ngày 21 tháng 01 năm 2020 các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Ngô Quang V kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa Phúc thẩm:

- Bị cáo Nguyễn Văn Đ thừa nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm. Nhưng cho rằng do nể nang đã để cho 15 bị cáo đánh bạc tại nơi ở thuộc quyền quản lý của mình, không thu lời bất chính, bị cáo độc thân sức khỏe yếu đề nghị được hưởng án treo.

- Bị cáo Ngô Quang V thừa nhận hành vi phạm tội và cho rằng do bị rủ rê lôi kéo bị cáo đã tham gia đánh bạc là vi phạm pháp luật, hứa không bao giờ tái phạm đề nghị được hưởng án treo để có điều kiện lao động và cải tạo tốt.

Đại diện VKSND tỉnh Hà Nam có quan điểm: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự, không có căn cứ chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Đ. Đề nghị HĐXX giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo Đ. Xử phạt bị cáo Đ 06 tháng tù về tội “*Đánh bạc*”; 01 năm tù về tội “*Tổ chức đánh bạc*”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Đ phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 01 năm 06 tháng tù; được đối trừ ngày tạm giữ.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Ngô Quang V. Đề nghị HĐXX sửa bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo V. Xử phạt bị cáo V 09 tháng tù về tội “*Đánh bạc*” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Đơn kháng cáo của các bị cáo là hợp lệ, theo đúng quy định tại khoản 2 Điều 332 Bộ luật tố tụng hình sự, được Hội đồng xét xử xem xét.

[2]. Về trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Văn Đ và Ngô Quang V khai nhận hành vi phạm tội, lời nhận tội của các bị cáo là phù hợp với lời khai của các bị cáo khác và các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Hồi 22 giờ 30 phút ngày 21 tháng 09 năm 2019, tại nhà Nguyễn Văn Đ, Đ và Ngô Quang V cùng 14 bị cáo khác là T, H, P, T, K, T, H, N, B, A, Hoàng Anh T1, Hoàng Văn T2, Nguyễn Hữu T, Nguyễn Văn T sử dụng số tiền 16.550.000 đồng vào việc đánh bạc hình thức chơi “*Xóc đĩa*”, đến 23 giờ ngày 21/9/2019 bị lực lượng công an bắt quả tang.

+ Hành vi của Nguyễn Văn Đ và Ngô Quang V nêu trên đã phạm vào tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015.

+ Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Đ sử dụng địa điểm của mình cho 15 bị cáo khác đánh bạc đã phạm tội “*Tổ chức đánh bạc*” được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Đ xin được hưởng án treo: Bị cáo Đ phạm 02 tội “*Đánh bạc*” và “*Tổ chức đánh bạc*”; bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào của vụ án. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bố đẻ bị cáo được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất, em trai bị cáo được tặng thưởng Huân chương chiến công giải phóng hạng ba và là liệt sỹ; có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Cấp sơ thẩm áp dụng mức hình phạt và tổng hợp hình phạt đối với các tội bị cáo đã phạm là phù hợp, đúng pháp luật. Vì vậy, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đ xin được hưởng án treo.

- Xét kháng cáo của bị cáo Ngô Quang V xin được hưởng án treo: Bị cáo V đồng phạm cùng thực hiện hành vi phạm tội đánh bạc với bị cáo khác, bị cáo xếp vai trò thứ; không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; có hoàn cảnh kinh tế khó khăn là lao động chính trong gia đình đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo ăn năn hối cải, hứa không vi phạm pháp luật, nên bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ngô Quang V.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị cấp phúc thẩm không xem xét.

[3]. Về án phí phúc thẩm: Kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Kháng cáo của bị cáo Ngô Quang V được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Đ đề nghị được hưởng án treo. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 01/2020/HSST ngày 16/01/2020 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam về hình phạt đối với Nguyễn Văn Đ.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ngô Quang V đề nghị được hưởng án treo. Sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 01/2020/HSST ngày 16/01/2020 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam về hình phạt đối với Ngô Quang V.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm b khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38, Điều 55; Điều 35; Điều 47 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Ngô Quang V.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14.

1. Về trách nhiệm hình sự.

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm các tội “*Đánh bạc*” và “*Tổ chức đánh bạc*”. Bị cáo Ngô Quang V phạm tội “*Đánh bạc*”.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ **06** (sáu) tháng tù về tội “*Đánh bạc*”; **01** (một) năm tù về tội “*Tổ chức đánh bạc*”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Đ phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là **01** (một) năm **06** (sáu) tháng tù; được đối trừ **09** (chín) ngày tạm giữ; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

+ Xử phạt bị cáo Ngô Quang V **09** (chín) tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Ngô Quang V cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn Đ phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng); bị cáo Ngô Quang V không phải chịu.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- TAND, VKSND, Công an huyện B;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện B;
- UBND xã Đ;
- Phòng NVHS Công an tỉnh Hà Nam;
- Các bị cáo;
- Lưu HS, Tòa hình sự, Bộ phận HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Quốc Trưởng